

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Bệnh viện Đa khoa Phúc Yên
ĐKC 1.3	Nhà thầu: ___[ghi tên Nhà thầu trúng thầu].
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/Điểm giao hàng cuối cùng là: Kho thuốc của Bệnh viện Đa khoa Phúc Yên. Địa chỉ: Ngõ 10, đường Hai Bà Trưng, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 02113.869.223
ĐKC 2.2 k)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: - Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu - Các tài liệu khác liên quan.
ĐKC 4	Chủ đầu tư [có thể hoặc không thể] ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Bệnh viện Đa khoa Phúc Yên. Địa chỉ: Ngõ 10, đường Hai Bà Trưng, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ. Điện thoại: 02113.869.223 E-mail: benhvienkkvpy@gmail.com.
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu theo Mẫu số 15 Chương VIII - Biểu mẫu hợp đồng). - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi hai bên ký biên bản nghiệm thu. - Trường hợp gia hạn thời hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu gia hạn thời gian bảo đảm thực hiện hợp đồng tương ứng với thời gian thực hiện hợp đồng.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Sau khi thanh lý hợp đồng hoặc bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: [ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSĐT].
ĐKC 7.3	Nếu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ [ghi yêu cầu khác về

	<i>nhà thầu phụ (nếu có)].</i>
ĐKC 8.2	<p>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp.</p> <p>- Giải quyết tranh chấp:</p> <p>+ Trường hợp tranh chấp giữa 2 bên không thể giải quyết thông qua thương lượng hoà giải, thì bất cứ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Toà án cấp có thẩm quyền nơi có trụ sở làm việc của Chủ Đầu tư.</p> <p>+ Trong thời gian chờ đợi phân xử của Toà án, nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm thực hiện hợp đồng theo đúng tiến độ, không vì lý do tranh chấp mà trì trệ công việc đối với từng hạng mục hay tạm ngừng thực hiện hợp đồng. Nếu không thực hiện quy định trên thì nhà thầu phải bồi thường cho Chủ đầu tư theo quy định tại điều khoản chậm trễ hoàn thành hợp đồng.</p> <p>+ Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng ràng buộc các bên phải thực hiện.</p>
ĐKC 10	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ về việc vận chuyển được liệt, vị thuốc cổ truyền sau đây: Quy cách đóng gói, vận đơn và hóa đơn thương mại và các tài liệu khác theo quy định của Pháp luật.</p> <p>Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi được liệt, vị thuốc cổ truyền đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do không thực hiện quy định này.</p> <p>Nhà thầu phải cam kết Phiếu kiểm nghiệm chất lượng của từng lô hàng đạt tiêu chuẩn chất lượng theo đúng quy định.</p>
ĐKC 12	Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: <i>__[ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng].</i>
ĐKC 14.3	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
ĐKC 15.1	<p>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.</p> <p>Thanh toán từng đợt theo số lượng thực tế giao nhận và đơn giá hàng hóa quy định tại Hợp đồng.</p> <p>- Đồng tiền và thời hạn thanh toán:</p>

	<p>+ Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt nam.</p> <p>+ Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng quy định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu. Các chứng từ theo đúng quy định của pháp luật: Hóa đơn tài chính, Phiếu báo lô, Phiếu kiểm nghiệm thuốc có xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, Biên bản bàn giao và nghiệm thu hàng hóa, Biểu mẫu 08a và các chứng từ khác để thanh quyết toán theo yêu cầu của Kho Bạc (nếu có).</p>
ĐKC 19	Đóng gói dược liệu, vị thuốc cổ truyền: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: <i>__[căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này trên cơ sở bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật cũng như phù hợp với các điều kiện thương mại được áp dụng].</i>
ĐKC 21	<p>- Yêu cầu về vận chuyển, giao hàng dược liệu, vị thuốc cổ truyền: Vận chuyển theo đúng điều kiện bảo quản, đảm bảo an toàn, phòng tránh cháy, nổ; tránh đổ, vỡ, hư hỏng. Khi giao nhận hàng phải cung cấp các giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ theo quy định tại mục 15.5. CDNT.</p> <p>- Các yêu cầu khác: <i>__[căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà quy định nội dung này,...]</i></p>
ĐKC 22.1	Kiểm tra, kiểm nghiệm dược liệu, vị thuốc cổ truyền: Trong quá trình bàn giao hoặc sử dụng, nếu có vấn đề về chất lượng hoặc nghi ngờ về chất lượng, Bên mua sẽ thông báo cho Bên bán để cùng nhau giải quyết. Việc kiểm nghiệm lại chất lượng vị thuốc cổ truyền được thực hiện tại các đơn vị có chức năng theo Luật định.
ĐKC 23	<p>Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 8%.</p> <p>Mức khấu trừ: 1%/tuần (hoặc ngày, tháng...)</p> <p>Mức khấu trừ tối đa: 8%.</p>
ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền: <i>__[nêu nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền (nếu có)].</i>
ĐKC 24.2	<p>Yêu cầu về chất lượng:</p> <p>- <i>Đối với vị thuốc cổ truyền: Phải có Phiếu kiểm nghiệm của lô vị thuốc cổ truyền với đầy đủ các chỉ tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng đã được cấp giấy đăng ký lưu hành].</i></p>
ĐKC 24.3	Yêu cầu về hạn sử dụng: Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của dược liệu, vị thuốc cổ truyền trúng thầu tính từ thời điểm dược liệu, vị thuốc cổ truyền cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền có hạn dùng từ 02

	<p>năm trở lên; 03 tháng đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền có hạn dùng dưới 01 năm.</p> <p>- Cơ chế giải quyết các dược liệu, vị thuốc cổ truyền, hư hỏng, kém chất lượng phát sinh trong quá trình sử dụng dược liệu, vị thuốc cổ truyền: Khi phát hiện có hư hỏng, khuyết tật, hàng kém chất lượng, phản ứng có hại của hàng hóa phát sinh trong quá trình sử dụng, Chủ đầu tư phải thông báo cho Nhà thầu trong khoảng thời gian 48 giờ. Nhà thầu phải tiến hành khắc phục hàng hóa kém chất lượng, phản ứng có hại của hàng hóa trong thời hạn 48 giờ sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư. Chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, hàng hóa kém chất lượng, phản ứng có hại của hàng hóa do Nhà thầu chịu.</p>
ĐKC 26.1(d)	<p>Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Trong trường hợp có thay đổi các thông tin liên quan đến giao hàng, thanh toán hợp đồng, hai bên cùng tiến hành hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng cho phù hợp.</p> <p>Trong quá trình cung ứng dược liệu, vị thuốc cổ truyền trúng thầu, Chủ đầu tư có thể xem xét để nhà thầu thay đổi đơn vị cung cấp, nhưng tiêu chuẩn chất lượng không thay đổi. Trường hợp thay thế đơn vị cung ứng dược liệu vị thuốc cổ truyền, nhà thầu phải cung cấp tất cả các thông tin cần thiết để Chủ đầu tư có thể đánh giá việc thay thế, bao gồm: Hồ sơ pháp lý của đơn vị cung ứng được thay thế (Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phạm vi sản xuất hoặc bán buôn dược liệu, vị thuốc cổ truyền); tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ dược liệu, vị thuốc cổ truyền; tiêu chuẩn chất lượng của dược liệu, vị thuốc cổ truyền.</p>
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: __[<i>nêu cụ thể các nội dung khác (nếu có)</i>].
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: __[<i>nêu hành vi khác (nếu có)</i>].